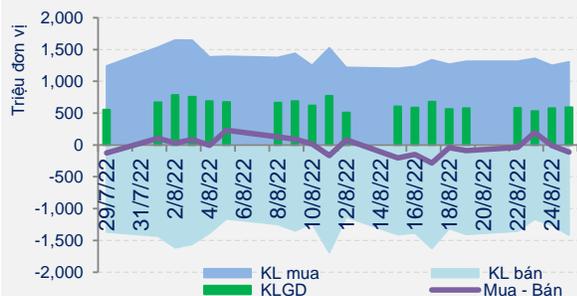
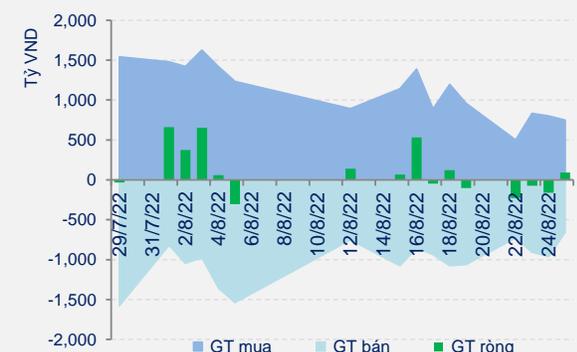
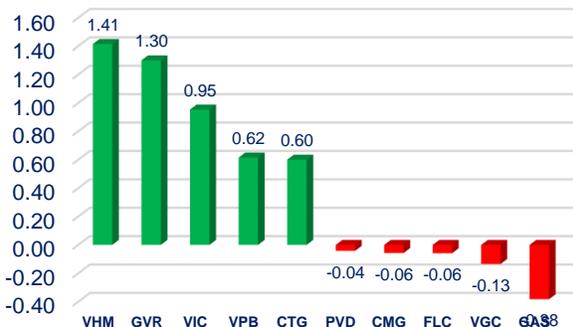


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 25/8/2022

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,288.88	301.86
% Thay đổi	↑ 0.92%	↑ 0.19%
KLGD (CP)	593,179,564	84,847,075
GTGD (tỷ đồng)	15,455.00	1,770.61
Tổng cung (CP)	1,415,586,500	157,792,900
Tổng cầu (CP)	1,305,107,400	121,544,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	21,557,596	514,177
KL mua (CP)	25,950,196	238,500
GT mua (tỷ đồng)	749.44	5.99
GT bán (tỷ đồng)	658.33	9.18
GT ròng (tỷ đồng)	91.11	(3.19)

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE

CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX


DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Tâm lý tích cực tiếp tục được duy trì trong phiên hôm nay giúp cho chỉ số VN-INDEX ghi nhận phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp với mức tăng khá tốt. Đồng thời thanh khoản cũng được cải thiện, tuy vẫn thấp hơn mức trung bình nhưng cũng đã cho thấy việc dòng tiền đang có sự cải thiện tích cực.

Thị trường tiếp tục giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay. Mặc dù áp lực bán có gia tăng vào giữa phiên sáng nhưng lực cầu ngay lập tức xuất hiện để thị trường hướng đến những mức điểm cao mới.

Kết thúc phiên giao dịch, VN-INDEX tăng 11,72 điểm (+0,92%) lên 1.288,88 điểm. Độ rộng trên sàn HOSE tiếp tục là tích cực với 279 mã tăng (5 mã tăng trần), 77 mã tham chiếu, 168 mã giảm (2 mã giảm sàn). HNX-INDEX tăng 0,56 điểm (+0,19%) lên 301,86 điểm. Độ rộng trên sàn HNX cũng là tích cực với 102 mã tăng (10 mã tăng trần), 72 mã tham chiếu, 76 mã giảm (1 mã giảm sàn).

Những ngành cổ phiếu hàng hóa cơ bản là tâm điểm thị trường trong phiên hôm nay. Có thể kể đến nhóm cổ phiếu hóa chất thu hút được dòng tiền và là ngành tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay với các mã như DGC (+3,7%), DCM (+6,9%), DPM (+6,9%), GVR (+5,4%), DDV (+4,2%)...

Đồng thời các cổ phiếu ngành thép cũng tăng giá khá tích cực sau giai đoạn khá thặng trầm trước đó. Các mã như HPG (+1,5%), NKG (+2,5%), HSG (+2,6%), TLH (+2,9%), VGS (+3,4%)... đều kết phiên trong sắc xanh.

Đúng như kỳ vọng, cổ phiếu bluechip mà đại diện là nhóm VN30 (+1,17%) đã có sự trở lại tích cực trong phiên hôm nay với tận 26/30 mã kết phiên trong sắc xanh, có thể kể đến như GVR (+5,4%), TPB (+2,5%), MWG (+2,4%), VIB (+2,4%), VHM (+2,1%)... qua đó giúp chỉ số VN-INDEX vượt qua ngưỡng kháng cự quanh 1.285 điểm.

Khởi ngoại quay trở lại mua ròng trên HOSE với giá trị 90,71 tỷ đồng. Mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất là VNM với 76 tỷ đồng tương ứng với 977,4 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là MSN với 61,4 tỷ đồng tương ứng với 548,6 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PHR là mã chứng khoán bị bán ròng mạnh nhất với 53,5 tỷ đồng tương ứng với 762,4 nghìn cổ phiếu.

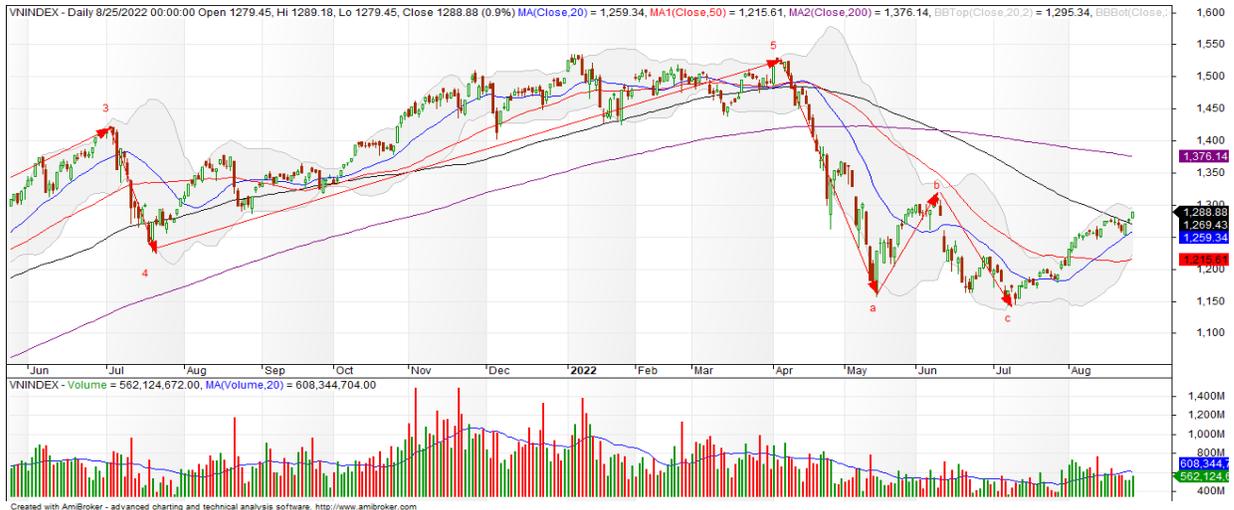
Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 đang thấp hơn so với chỉ số cơ sở VN30 từ 8,55 cho đến 28,05 điểm, cho thấy các nhà giao dịch vẫn nghiêng về khả năng thị trường có thể sớm điều chỉnh trở lại.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 25/8/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index



VN-INDEX có phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp và hiện đã vượt qua được ngưỡng kháng cự quanh 1.285 điểm. Điều này cũng đồng nghĩa với việc gap down giữa hai phiên giao dịch 10/6 và 13/6 trong khoảng 1.260-1.285 điểm đã được lấp hoàn toàn. Thanh khoản trong phiên hôm nay có sự gia tăng so với phiên trước đó cũng phần nào cho thấy sự gia tăng của dòng tiền đổ vào thị trường.

Theo đó, trong kịch bản tích cực, VN-INDEX có thể tiếp tục tăng điểm để hướng đến vùng kháng cự tiếp theo quanh ngưỡng tâm lý 1.300 điểm. Tuy vậy, nhưng nếu áp lực bán gia tăng trong phiên cuối tuần thì chỉ số này có thể sẽ có sự rung lắc và giằng co ở vùng giá hiện tại do chỉ báo động lượng RSI (14 phiên) hiện đã chớm bước vào vùng quá mua (>70).

Xét về góc nhìn trong trung hạn của thị trường, chúng tôi đánh giá đỉnh của sóng hồi phục trước đó trong khoảng 1.280-1.320 điểm vào đầu tháng 6/2022 vẫn sẽ là vùng kháng cự mạnh của thị trường. Việc VN-INDEX có thể vượt qua vùng kháng cự này trong các phiên tiếp theo hay sẽ sớm điều chỉnh trở lại có thể xác nhận cho xu hướng trong ngắn hạn tiếp theo.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VN-INDEX tiếp tục tăng điểm vượt đỉnh giá ngày 17/08/2022 nhờ sự tích cực của VN30 khi chỉ số này vượt kháng cự tâm lý 1.300 điểm và kỳ vọng hướng đến vùng kháng cự mạnh tiếp theo 1.295 - 1.300 điểm. Thị trường phân hóa với dòng tiền gia tăng luân chuyển sang các mã nhóm cao su, phân bón, đường, thủy sản, nước, ngân hàng với khối lượng giao dịch, thanh khoản gia tăng tốt.

Phiên giao dịch hôm nay cũng là phiên đầu tiên mà nếu giao dịch nhà đầu tư sẽ nhận được chứng khoán/tiền trước 13h ngày T+2, thay vì sau giờ giao dịch ngày T+2 như trước. Việc rút ngắn chu kỳ thanh toán được kỳ vọng sẽ giúp thanh khoản của thị trường cải thiện khi tốc độ xoay vòng của dòng tiền ngắn hạn sẽ gia tăng.

Ngắn hạn, chỉ số VN-INDEX đang bắt đầu đi vào vùng quá mua, trong khi VN30 có thể vào vùng quá mua trong 01-02 phiên giao dịch tới. Do đó có thể thị trường sẽ chịu áp lực rung lắc lướt sóng ngắn hạn đối với các mã đã tăng nhiều, quá mua ngắn hạn để xoay vòng sang các mã nhóm mã khác, nhất là khi chu kỳ thanh toán mới được áp dụng.

Trên góc nhìn dài hạn, thị trường vẫn đang tích lũy trên nền định giá ở mức thấp so với trung bình 5 năm gần nhất. Nhà đầu tư tỉ trọng hợp lý có thể xem xét chọn lọc giải ngân, tích lũy đối với những cổ phiếu có triển vọng tăng trưởng trong quý III/2022, báo cáo quý II/2022 duy trì kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt và đang thu hút dòng tiền ngắn hạn gia tăng.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý. Hạn chế mua đuổi giá cao khi VN-INDEX trong vùng quá mua ngắn hạn. Cơ cấu rút gọn danh mục các mã kém hiệu quả.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 25/8/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
CSV	50.60	47-49	56-58	42	6.9	39.1%	101.7%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 49+-
QNS	48.26	46-48.5	62-64	42	13.7	8.7%	1.3%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 47+-
SZC	55.70	51.5-53.5	64-66	49	20.5	17.0%	-44.1%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 54+-
PVS	27.50	26-27.5	32-33	24	24.9	24.6%	-95.6%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 27+-
PNJ	116.60	115-118	135-138	110	19.5	81.1%	64.8%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 116+-
VPG	28.55	27.5-28.8	32-34	24	6.1	33.6%	-27.8%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 28+-
GMD	52.70	52-53.5	62-63	49	18.1	30.1%	103.4%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 52.5+-
DCM	35.45	34-35	44-45	31	4.7	72.8%	246.7%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 34+-
VRE	29.20	28.5-29.7	34-35	49	51.2	22.5%	99.5%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 29+-
SBT	18.50	18-19	23-24	16	15.4	31.9%	-3.2%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 18.3+-

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/06/2022	GEX	25.50	18.60	25-26	23	37.10%	Nắm giữ
23/06/2022	TCH	12.45	10.25	13-13.5	11	21.46%	Nắm giữ
27/06/2022	DBC	27.95	18.55	26-28	26	50.67%	Nắm giữ
27/06/2022	TCD	13.90	10.15	14.5-15.5	13	36.95%	Nắm giữ
28/06/2022	EVF	10.20	9.23	12-13	10	10.51%	Nắm giữ
29/06/2022	VPI	64.80	63.20	76-78	61	2.53%	Xem xét cơ cấu
30/06/2022	BSI	31.30	22.40	29-30	28	39.73%	Nắm giữ
01/07/22	PLC	28.80	22.20	31-32	27	29.73%	Nắm giữ
04/07/22	VCG	22.65	18.20	24-26	21	24.45%	Nắm giữ
04/07/22	MBB	23.65	20.25	25-26	22	16.79%	Nắm giữ
11/07/22	SSI	25.50	20.00	27-28	22.5	27.50%	Nắm giữ
12/07/22	ASM	15.85	13.45	16.5-17	14.2	17.84%	Nắm giữ
14/7/2022	GVR	25.45	22.60	28-30	23	12.61%	Nắm giữ
27/7/2022	NT2	25.80	25.50	29.5-31	25	1.18%	Xem xét cơ cấu
02/08/22	PTB	68.30	61.50	75-77	63	11.06%	Nắm giữ
03/08/22	HSG	21.90	18.20	22-23	19	20.33%	Nắm giữ
11/08/22	GAS	116.50	112.00	130-132	109	4.02%	Nắm giữ
16/8/2022	DPR	73.90	72.40	88-90	67	2.07%	Nắm giữ
23/8/2022	BSR	26.09	24.60	31-32	23	6.07%	Nắm giữ
23/8/2022	NLG	43.50	42.80	52-53	40	1.64%	Nắm giữ
25/8/2022	PVT	22.20	21.80	26-28	19	1.83%	Giải ngân giá 21.8



TIN VÍ MÔ

Người dân vật lộn với cơn áo gạo tiền, thuế TNCN cần phải sửa đổi gấp

Việc thuế thu nhập cá nhân tăng mạnh 7 tháng vừa qua làm đẩy lên những kiến nghị giảm thuế, nâng mức giảm trừ gia cảnh để hỗ trợ người dân giữa thời "bão giá".

Top 10 tỉnh, thành có tỷ lệ giải ngân đầu tư công cao nhất 8 tháng đầu năm

Theo Bộ Tài chính, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch 8 tháng đầu năm 2022 đạt khoảng 212,23 nghìn tỷ đồng, đạt 39,15% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Trong đó, Tiền Giang là tỉnh có tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công ước tính cao nhất cả nước.

Tim cách chống thất thu thuế với thuốc lá

Các chuyên gia kinh tế cho rằng, việc đánh thuế tiêu thụ đặc biệt với mặt hàng thuốc lá cần lựa chọn cách tính phù hợp. Tránh việc tăng thuế nhanh, sốc khiến gia tăng thuốc lá buôn lậu trong khi thất thu thuế.

Trà Vinh kêu gọi đầu tư 9 dự án du lịch hơn 4.000 tỷ đồng

UBND tỉnh Trà Vinh vừa công bố danh sách dự án kêu gọi đầu tư du lịch năm 2022, bao gồm 9 dự án với tổng mức đầu tư dự kiến hơn 4.000 tỷ đồng.

Phó Chủ tịch JETRO khẳng định niềm tin lớn của các nhà đầu tư Nhật Bản với Việt Nam

Theo phóng viên TTXVN tại Tokyo, ngày 24/8, ông Shigetoshi Aoyama, Phó Chủ tịch Tổ chức Xúc tiến Thương mại Nhật Bản (JETRO), khẳng định niềm tin của các nhà đầu tư Nhật Bản với Việt Nam vẫn tăng bất chấp các tác động tiêu cực của dịch COVID-19.

Hợp tác với Nhật Bản chống sụt lún nền đất ở TPHCM

UBND TPHCM vừa có văn bản giao Sở Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) phối hợp một số sở ngành kết hợp với văn phòng Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) nghiên cứu toàn diện về tình trạng sụt lún tại thành phố.

Dự báo lạm phát 2022 dưới 4%

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, bình quân 7 tháng năm 2022, CPI tăng 2,54% so với cùng kỳ năm trước, trong khi lạm phát cơ bản tăng 1,44%.

Bộ Giao thông Vận tải lên tiếng về việc đường cao tốc không có trạm dừng nghỉ

Đại diện Bộ Giao thông vận tải cho rằng các tuyến cao tốc chưa có trạm dừng nghỉ có thể vì lý do khách quan nào đó chủ đầu tư xây dựng trạm dừng nghỉ có độ trễ so với thời điểm đưa tuyến đường vào khai thác.

Việt Nam đứng thứ 5 châu Á về độ mở kinh tế

Theo báo cáo của nhà nghiên cứu thị trường Fitch, Việt Nam đứng thứ 5 trong số 35 quốc gia châu Á về độ mở của nền kinh tế.



TIN DOANH NGHIỆP

Bảo hiểm Bưu điện lỗ kỷ lục trong quý II do chương trình “Vững Tâm An”

Công ty đã phải chi số tiền lên đến gần 300 tỷ đồng liên quan đến chương trình bảo hiểm “Vững Tâm An”. PTI ra mắt chương trình trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 bùng phát với mục tiêu cùng cộng đồng vượt qua dịch bệnh.

Reuters: Thế giới di động đẩy nhanh việc bán cổ phần Bách Hoá Xanh, định giá doanh nghiệp 1,5 tỷ USD

Theo Reuters, CTCP Đầu tư Thế giới Di động (MWG) cho biết hôm thứ Tư đã thuê cố vấn để xem xét thoả thuận bán 20% cổ phần của chuỗi cửa hàng tạp hóa Bách Hoá Xanh. Theo một nguồn tin thân cận cho biết định giá doanh nghiệp sẽ lớn hơn 1,5 tỷ USD.

Chưa đầy 1 tháng, FLC bị cưỡng chế thuế 426 tỉ đồng

Chi cục thuế khu vực thành phố Sầm Sơn - Quảng Xương (Thanh Hoá) là cơ quan thuế mới nhất, được ghi nhận cho tới thời điểm này, đã ra quyết định cưỡng chế thuế đối với CTCP Tập đoàn FLC (Mã CK: FLC).

Sửa Quốc Tế góp vốn lập công ty con

Theo báo cáo tài chính quý II, công ty không có các công ty con nhưng có các đơn vị trực thuộc.

Ngành thép nửa đầu năm: Lợi nhuận giảm, doanh nghiệp lớn lấy thêm thị phần

Hòa Phát, Nam Kim và Tôn Đông Á lấy thêm thị phần trong khi Hoa Sen ghi nhận sụt giảm. Doanh thu các doanh nghiệp thép ghi nhận tăng nhưng lợi nhuận giảm, tồn kho lên mức kỷ lục.

Công ty Tân Tạo của bà Đặng Thị Hoàng Yến công bố lại báo cáo tài chính

Công ty Tân Tạo đã thực hiện công bố lại báo cáo tài chính hợp nhất quý II do hạch toán sai.

Tập đoàn Hòa Bình thấy mình như 'cá voi trong ao nhỏ'

Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình tổ chức đại hội bất thường vào chiều 24-8 để “chốt” chiến lược hướng ra thị trường thế giới, mục tiêu doanh thu 437.500 tỉ đồng, lợi nhuận 21.875 tỉ đồng và phương án phát hành 5 triệu cổ phiếu cho đối tác Nhật.

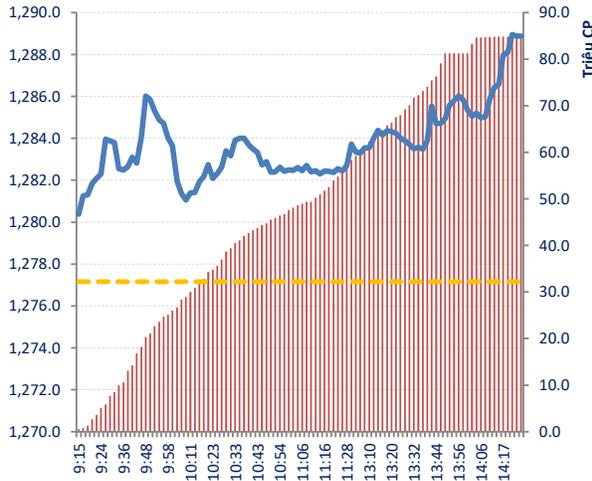
Masan Consumer lên tiếng về lô mì Omachi đi Đài Loan bị tiêu hủy do chứa chất cấm

CTCP Hàng tiêu dùng Masan - Masan Consumer thông tin liên quan đến sự việc sản phẩm mì Omachi tại thị trường Đài Loan (Trung Quốc).

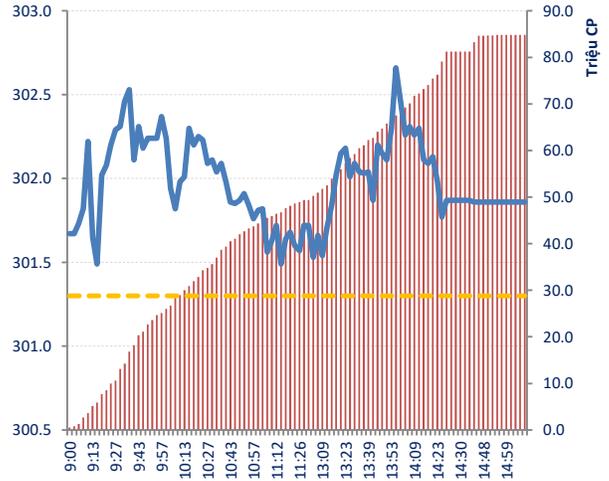


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

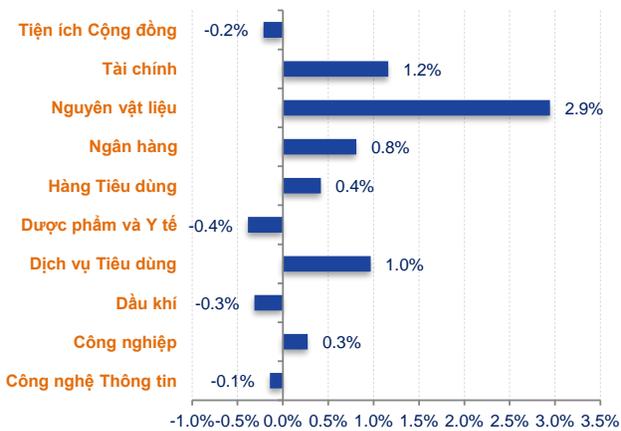
KLGD và VN-Index trong phiên



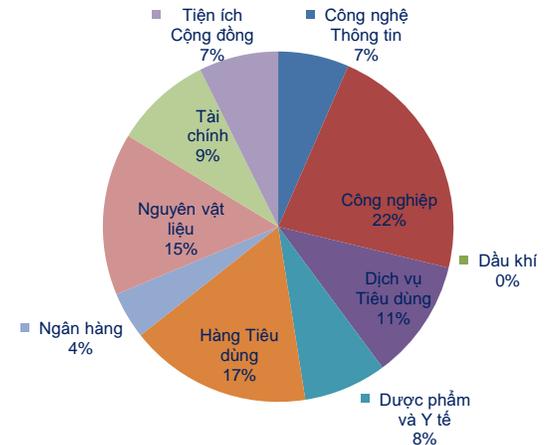
KLGD và HNX-Index trong phiên



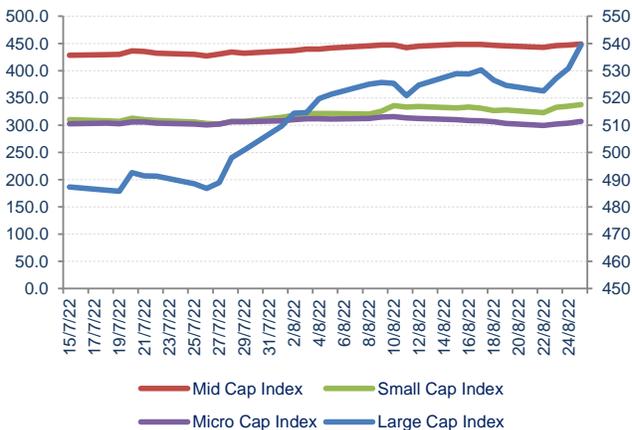
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



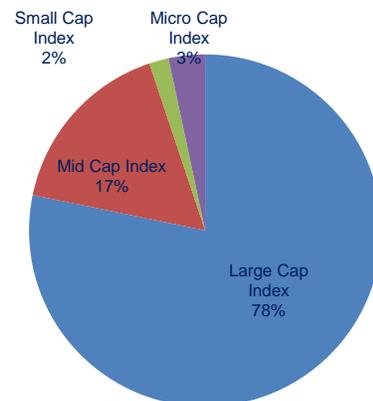
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	1,867,600	PHR	762,400	1	PVG	52,500	SHS	192,600
2	PVD	1,280,100	NVL	519,100	2	TNG	40,100	SD5	112,530
3	CTG	1,125,900	KBC	435,800	3	TVC	19,900	KLF	58,000
4	PVT	1,041,800	TDM	407,600	4	IVS	5,000	PVI	27,500
5	VNM	977,400	BID	395,700	5	VCS	3,153	PVS	5,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	4.82	4.49	↓ -6.85%	24,200,500	SHS	14.10	13.80	↓ -2.13%	13,218,511
VND	22.60	22.95	↑ 1.55%	20,642,700	PVS	27.90	27.50	↓ -1.43%	7,418,386
SHB	15.65	15.95	↑ 1.92%	20,552,100	HUT	29.30	30.20	↑ 3.07%	5,704,396
HPG	23.50	23.85	↑ 1.49%	18,559,100	TVC	9.40	10.00	↑ 6.38%	4,529,305
VPB	31.40	31.95	↑ 1.75%	18,121,000	KLF	3.20	3.10	↓ -3.13%	3,346,550

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DCM	33.15	35.45	2.30	↑ 6.94%	PMP	16.20	17.80	1.60	↑ 9.88%
HSL	6.35	6.79	0.44	↑ 6.93%	API	49.80	54.70	4.90	↑ 9.84%
DPM	47.80	51.10	3.30	↑ 6.90%	PBP	19.50	21.40	1.90	↑ 9.74%
BFC	24.20	25.85	1.65	↑ 6.82%	SJE	32.90	36.10	3.20	↑ 9.73%
TV2	44.15	47.15	3.00	↑ 6.80%	PCT	7.20	7.90	0.70	↑ 9.72%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAI	2.18	2.03	-0.15	↓ -6.88%	STC	26.10	23.50	-2.60	↓ -9.96%
FLC	4.82	4.49	-0.33	↓ -6.85%	SDU	21.60	19.70	-1.90	↓ -8.80%
MCP	22.65	21.45	-1.20	↓ -5.30%	KHS	18.70	17.10	-1.60	↓ -8.56%
SMA	8.48	8.05	-0.43	↓ -5.07%	V12	16.40	15.10	-1.30	↓ -7.93%
SII	15.70	14.95	-0.75	↓ -4.78%	VLA	77.00	71.00	-6.00	↓ -7.79%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	24,200,500	-11.6%	(1,540)	-	0.4
VND	20,642,700	12.3%	386	58.5	1.9
SHB	20,552,100	20.1%	2,874	5.4	1.1
HPG	18,559,100	32.1%	5,164	4.6	1.4
VPB	18,121,000	19.6%	3,773	8.3	1.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	13,218,511	25.5%	1,263	11.2	1.2
PVS	7,418,386	4.1%	1,106	25.2	1.1
HUT	5,704,396	6.1%	711	41.2	2.6
TVC	4,529,305	0.1%	16	589.9	0.5
KLF	3,346,550	-0.8%	(82)	-	0.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DCM	↑ 6.9%	48.2%	7,567	4.4	1.8
HSL	↑ 6.9%	5.0%	679	9.4	0.5
DPM	↑ 6.9%	49.5%	14,452	3.3	1.4
BFC	↑ 6.8%	17.2%	3,987	6.1	1.0
TV2	↑ 6.8%	15.0%	4,509	9.8	1.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PMP	↑ 9.9%	10.3%	1,646	9.8	1.0
API	↑ 9.8%	27.9%	6,108	8.2	2.1
PBP	↑ 9.7%	11.6%	1,553	12.6	1.4
SJE	↑ 9.7%	10.2%	3,088	10.7	1.1
PCT	↑ 9.7%	3.3%	432	16.7	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	1,867,600	20.1%	2,874	5.4	1.1
PVD	1,280,100	0.0%	1	38,598.7	0.9
CTG	1,125,900	15.1%	3,057	9.2	1.3
PVT	1,041,800	9.3%	2,028	10.7	1.0
VNM	977,400	26.8%	4,534	17.1	4.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVG	52,500	2.0%	272	43.7	0.9
TNG	40,100	19.2%	2,807	9.9	1.9
TVC	19,900	0.1%	16	589.9	0.5
IVS	5,000	5.3%	527	16.9	0.8
VCS	3,153	34.3%	10,584	7.5	2.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	388,066	21.7%	5,271	15.6	3.2
VHM	259,956	21.8%	6,474	9.2	2.0
VIC	247,524	-0.5%	(173)	-	1.9
GAS	224,506	23.6%	6,738	17.4	3.7
BID	198,800	14.6%	2,569	15.3	2.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	25,500	6.2%	1,268	67.1	3.9
IDC	22,275	33.9%	5,604	12.0	3.4
THD	19,775	14.3%	2,516	22.5	3.3
NVB	14,811	-1.9%	(189)	-	3.5
BAB	13,828	7.9%	889	19.1	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CIG	3.38	11.6%	628	11.4	1.3
ASM	3.14	10.8%	2,489	6.3	0.6
PET	3.08	9.4%	2,041	20.5	1.9
MCG	3.06	-9.7%	(369)	-	1.1
HQC	3.02	0.4%	36	141.3	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VC9	2.92	2.4%	47	254.3	93.4
SDA	2.74	7.9%	741	20.2	1.5
APS	2.58	62.2%	9,839	1.9	1.4
BII	2.54	-2.9%	(318)	-	0.5
VGS	2.43	17.0%	3,002	5.9	0.9



THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MSB	210.94	18.4%	2,749	6.9	1.2
MWG	95.11	23.6%	3,396	19.7	4.4
PHR	52.03	22.1%	5,357	13.0	2.8
NVL	48.67	7.6%	1,655	50.1	3.6
VGC	32.17	23.0%	4,357	16.1	3.4

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	-90.69	26.8%	4,534	17.1	4.4
MSN	-57.32	27.1%	7,170	15.6	4.1
SHB	-42.63	20.1%	2,874	5.4	1.1
DPM	-37.22	49.5%	14,452	3.3	1.4
EIB	-32.31	11.2%	1,659	18.1	1.9

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
PVT	2.23	9.3%	2,028	10.7	1.0
NVL	2.02	7.6%	1,655	50.1	3.6
VHC	1.91	32.2%	11,246	7.8	2.2
SBT	1.84	8.4%	1,204	14.9	1.2
BCG	1.62	8.0%	2,098	7.6	0.6

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	-4.91	26.8%	4,534	17.1	4.4
CTG	-2.26	15.1%	3,057	9.2	1.3
HAH	-1.32	37.2%	10,309	6.3	1.9
FRT	-0.83	35.3%	5,014	17.6	5.6
TV2	-0.78	15.0%	4,509	9.8	1.5

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
E1VFN30	38.26	N/A	N/A	N/A	N/A
EIB	33.32	11.2%	1,659	18.1	1.9
DPM	30.76	49.5%	14,452	3.3	1.4
VHC	16.51	32.2%	11,246	7.8	2.2
DCM	15.17	48.2%	7,567	4.4	1.8

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MSB	-210.96	18.4%	2,749	6.9	1.2
MWG	-95.19	23.6%	3,396	19.7	4.4
FUEKIV30	-48.73	N/A	N/A	N/A	N/A
TCB	-27.44	21.1%	5,766	6.8	1.3
VSC	-25.37	13.2%	3,768	9.7	1.4

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	80.94	26.8%	4,534	17.1	4.4
MSN	61.38	27.1%	7,170	15.6	4.1
FUEKIV30	48.77	N/A	N/A	N/A	N/A
CTG	34.28	15.1%	3,057	9.2	1.3
SHB	29.54	20.1%	2,874	5.4	1.1

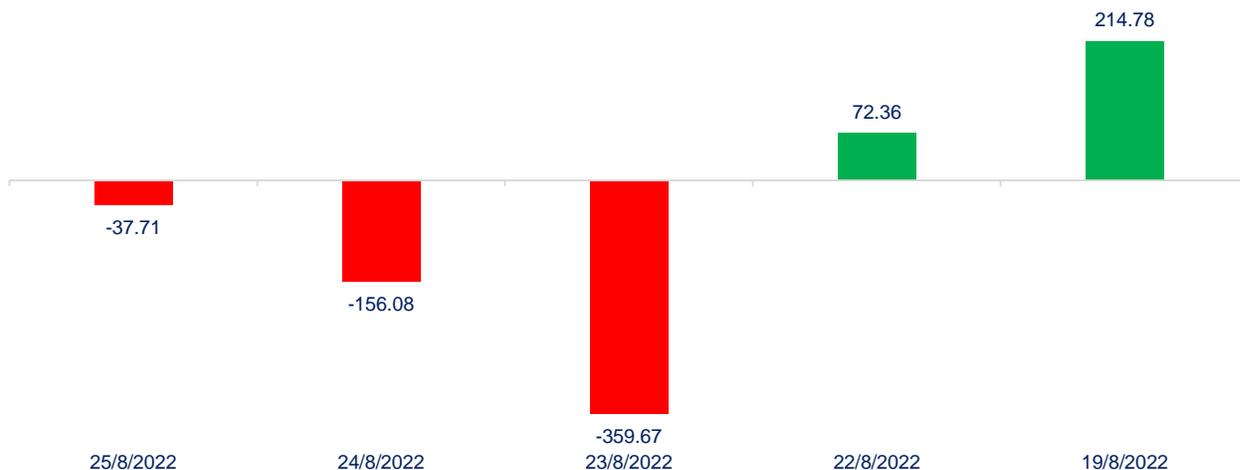
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
PHR	-53.19	22.1%	5,357	13.0	2.8
NVL	-45.52	7.6%	1,655	50.1	3.6
E1VFN30	-36.55	N/A	N/A	N/A	N/A
VGC	-23.56	23.0%	4,357	16.1	3.4
BVH	-20.15	2.4%	717	79.4	1.9



THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

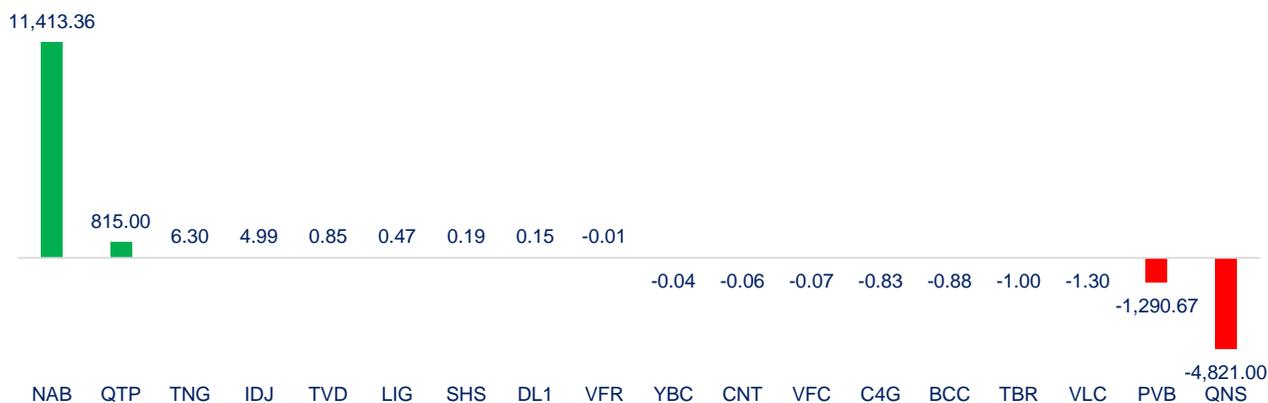
Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HNX và UPCOM (triệu đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
